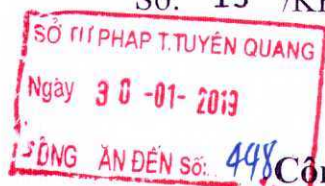


Số: 13 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 01 năm 2019



KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

Thực hiện Quyết định số 3121/QĐ-STP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật PBGDPL, Luật tiếp cận thông tin, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ

chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...); nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

- Tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày

25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các sở, ngành, địa phương.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban được ban hành; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội,...Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2019.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL; bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

3. Về hòa giải ở cơ sở

- Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Nâng cao chất lượng, tỷ lệ hòa giải thành; thực hiện quy định công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; đảm bảo kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; phần đầu năm 2019 có 95% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

5. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị

Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện theo Biểu phân công nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

2. Các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung nêu tại phần II Kế hoạch này chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả theo Kế hoạch đề ra.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Sở Tài chính tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện và chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận: 

- Bộ Tư pháp; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; thực hiện
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh

**BIỂU PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT,
HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ, XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2019**
(Kèm theo Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	TỔNG KẾT THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT			
1	Tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...); nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL	Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III
2	Tổng kết thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở	Sở Tư pháp; Ủy ban MTTQ tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III
3	Rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã	Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			lịch; Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan	
II	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT			
1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 82/KH- UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các Đề án thuộc Chương trình	Các cơ quan chủ trì các Đề án; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Cả năm
2	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021			
2.1	Đề án “ <i>Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường</i> ” đến năm 2021	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2.2	Đề án “ <i>Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016</i> ” đến năm 2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2.3	Đề án “ <i>Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2021</i> ”	Ban Dân tộc	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2.4	Đề án “ <i>Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016</i> ” đến năm 2021	Hội Luật gia tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.5	Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021”	Công an tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2.6	Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2.7	Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
2.8	Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
2.9	Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Trung ương ban hành Đề án
3	Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018-2021” (sau khi được Thủ tướng	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	Chính phủ ban hành; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL			
4	Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019; các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
5	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019
6	Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị địa phương	Cả năm
7	Ban hành Kế hoạch, quán triệt, tập huấn và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị địa phương	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành
8	Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	luật theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.			
9	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
10	Thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc	Sở Tư pháp; Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc; các sở, ngành, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
11	Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, chú trọng các quy định pháp luật về tố tụng và các quy định pháp luật có liên quan trong hoạt động điều tra, thi hành án; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, thi hành án (hình sự, dân sự, hành chính) gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Cả năm
12	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 01-KH/BCĐCCTP-HĐPH ngày 26/11/2015 giữa Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, giai đoạn 2015 - 2020; các Chương trình phối hợp về PBGDPL giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Sở Tư pháp; các sở, ban ngành, tổ chức; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Tiếp tục thực hiện Đề án “ <i>Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020</i> ”; và Đề án “ <i>tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn</i> ”	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh; các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
14	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng	- Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; - Báo Tuyên Quang xây dựng chuyên trang tuyên truyền; - Đài Phát thanh và Truyền hình xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên sóng phát thanh và truyền hình.	Các sở, ngành, tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Cả năm
15	Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn	Sở Tài chính; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã		Cả năm
III	CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ			
1	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “ <i>Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022</i> ”	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan	Sau khi Đề án được ban hành
2	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; các	Cả năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			cơ quan, đơn vị liên quan	
3	Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
4	Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp	Cả năm
IV	CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT			
1	Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm
2	Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; phần đầu năm 2019 có 95% số thôn, tổ dân phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Sở Tư pháp; các sở, ngành theo dõi các tiêu chí; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm

